BẢN LUẬN QUYỂN 43

PHẨM TĨNH LỰ

Như Đối Pháp nói "Tâm kia thuần thiện, vì trói buộc tâm ở một cảnh, nên gọi là Tĩnh lự. Phẩm này vì nói rộng, nên nói là phẩm Tĩnh lự. Phân tích văn, y cứ theo trước.

Trong giải thích tự tánh, ở tạng Bồ-tát, Văn, Tư là trước nhất, nghĩa là phương tiện tu định.

Tất cả điều thiện mầu nhiệm, là phân biệt vị định. Thế gian, xuất thế gian, nghĩa là hữu lậu, gọi là thế gian; Vô lậu, gọi là ra đời. Lại, "duyên" Thế đế trong Vô lậu, gọi là thế gian; "duyên" Chân đế, gọi là ra đời. Một tánh cảnh của tâm, nghĩa là phát ra thể của tĩnh lự.

Tâm chánh an trụ: là giải thích nghĩa Tĩnh lự. Hoặc phẩm Xa-ma-tha v.v... Luận sư Cảnh nói "Thế định lúc chính tu nghiêng về đa số, hoặc trí tuệ tăng riêng. Đây là y cứ ở nhóm đồng phát ra Thể, vì dùng bốn chi, năm chi, đều gọi là Định."

Nói "đạo vận dụng song song, chung cho hai phẩm, hai phẩm định, tuệ đồng đều cùng vận chuyển. Pháp sư Cơ nói "Trong đây, vì sao nói Tỳ-Bát-Xá Na?" -Luận sư Cảnh nói "Vì hôn trầm, trao cử, với ý lấy Xa-ma-tha." Lại, nghĩa là "Trong đây, không đúng! Nay, trong đây đều có phẩm nói "Nếu trong đồng thời lúc ở phẩm định, thì chẳng phải không có tâm, tâm pháp v.v... khác. Nếu đồng thời ở phẩm quán, thì chẳng phải tâm, tâm pháp v.v... không có định, mà chỉ vì tùy tăng, nên nói là phẩm Định, phẩm Quán. Y cứ ở sự thật, thì chính lúc đó, có đầy đủ định, tuệ v.v... Trường hợp riêng đã như thế, thì trường hợp chung cũng đều như thế."

Luận sư Trắc nói "Bốn trường hợp này là nói bốn thứ tu chân chính:

1) Phẩm Xa-ma-tha

2) Phẩm Tỳ-Bát-Xá-Na

3) Đạo hay vận dụng song song.

4) Đều cùng đi suốt qua hai phẩm, tức đồng với bốn thứ tu chân chính đã nói ở phẩm Lực Chủng Tánh ở trước. Phẩm ấy nói: 1) Xa-ma-tha. 2) Tỳ-Bát-Xá-Na. 3) Tu tập Xa-ma-tha, Tỳ-Bát-Xá-Na. 4) Ưa tu tập Xa-ma-tha, Tỳ-Bát-Xá-Na, cho đến nói rộng."

Trong tất cả tĩnh lự, đầu tiên, là y cứ ở địa vị, chia làm hai. Sau, y cứ trên phần thực hành, được chia làm ba. Luận sư Trắc nói "Nói xa lìa

tất cả phân biệt v.v... nghĩa là lìa Kiến hoặc, nên thân, tâm khinh an, xa lìa kiêu mạn, điệu cử v.v... Vì lìa tu hoặc, nên triệt tiêu tất cả tướng.

Kế là, giải thích dẫn Đẳng trì, trước là nói về đức không chung. Sau, nói đức chung với Nhị thừa.

Về sau, trong giải thích về mười một tướng lợi ích hữu tình, Pháp sư Cơ nói "Trong đây, đồng với mười một tướng sơ lược trong giới trước, do bạn đồng sự nghiệp có thể vì cứu Khổ hợp thành thứ nhất, vì thứ mười khác với thứ mười một; mười là điều phục, vì thứ mười một hiện thông suốt, nên đồng với mười một tướng giới sơ lược, như hai quyển bốn mươi mốt bốn mươi hai ở trước đã hội thông.

Trong phần Tĩnh lự khó thực hành, có ba việc khó làm:

Việc khó làm thứ nhất, nghĩa là Bồ-tát đã được dẫn phát thần thông cực thiện, thành thục tĩnh lự, xứng đáng sinh lên cõi trên, vì đem lợi ích cho hữu tình, nên sinh lại cõi Dục, đây là việc khó làm, ý trong đây. Luận sư Cảnh nói "việc này không khởi phiền não, chỉ có hạt giống thấm nhuần sinh khởi "hoặc", nhuận sinh ở đây cũng không có hao hụt, do Thất Địa trở xuống đều có lợi ích, cần khởi phiền não, lúc bấy giờ liền Khởi ngay.

Tĩnh lự Thiện Sĩ có năm:

1) Tĩnh lự không có vị ái, nghĩa là tĩnh lự Hữu lậu. Trí Hậu Đắc chỉ lấy Vô lậu, nghĩa là y cứ ở phần vượt hơn mà nói. Trong nhất thiết chủng nói: "2) Vô ký biến hóa tĩnh lự, nghĩa là nếu Bồ-tát vì đùa giỡn nên hiện thần thông, thì điều này chỉ Vô ký. Nếu vì nhiếp hóa nên hiện thần thông thì đây chỉ là thiện, như Quyết Trạch và Tạp Tập nói."

Gọi là "Duyên" theo nghĩa "duyên" . Nghĩa là do "duyên" pháp giống nhau trong tu tuệ, nhưng vì môn lý, thì luân v.v... nói rằng "Hiện lượng không "duyên" danh v.v... nghĩa là y cứ ở hiện lượng của tán tâm mà nói, tâm nhập định "duyên" danh nghĩa đều là hiện lượng. Cho nên, luận Tập Lượng chép "Tất cả tâm định đều là hiện lượng."

Trong Toại cầu nói "1) Đối với các thuốc độc, cho đến có thể thôi dứt, có thể thành chú thuật, đều là người đã dựa vào Tĩnh lự. Bồ-tát dựa vào định, có khả năng tiêu diệt các thuốc độc, cho đến tai hoạn cũng có thể thành."

Thứ sáu và thứ bảy trong tĩnh lự thanh tịnh có khác gì nhau không?" Pháp sư Cơ nói "Thứ sáu thuận với nhập, trụ, xuất tự tại; thứ bảy nghịch với nhập, trụ, xuất tự tại, nên có khác nhau."

Luận sư Cảnh nói "9) Lìa tất cả "Kiến" thú, nghĩa là kiến hoặc.

10) Tất cả phiền não chướng sở tri thanh tịnh, nghĩa là lìa tu

hoặc.

Luận sư Trắc nói "1) Thanh tịnh thanh tịnh. 2) Vô lậu thanh tịnh.
3) Căn bản tu phương tiện thanh tịnh. 4) Chứng đắc căn bản thanh tịnh.
5) Tự tại phương tiện thanh tịnh. 6) Trụ tự tại thanh tịnh. 7) Dẫn phát thần thông tự tại thanh tịnh. 9) Hàng phục ngoại đạo tự tại thanh tịnh.
10) Vô thượng Trừ chướng thanh tịnh.